|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Bắc Ninh, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình

sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/ 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;*

*Căn cứ văn bản số /TT-HĐND ngày / /2024 của Thường trực HĐND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;*

*Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-GDĐT ngày /04/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh thuộc phạm vi quản lý của Sở GDĐT và UBND các huyện, thị xã, thành phố (các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và các trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên).

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2.** **Nguyên tắc áp dụng**

Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông áp dụng theo tiêu chuẩn của từng cấp học tương ứng. Đối với trường phổ thông có nhiều cấp học áp dụng theo quy định của từng cấp học tương ứng tại quy định này. Các trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên áp dụng theo quy định của cấp trung học phổ thông tại quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, chi tiết theo các phụ lục 01, 02, 03, 04 kèm theo.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày …/… /2024.

**Điều 5.** **Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp quy định tại Quyết định này và các quy định của pháp luật có liên quan lập kế hoạch quản lý, thẩm định, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc mua sắm cơ sở hoạt động sự nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu sử dụng thực tế; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong quá trình sử dụng công trình sự nghiệp giáo dục đào tạo.

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng đã hoàn thành đang sử dụng và các dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở hoạt động sự nghiệp giáo dục đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không xác định lại diện tích công trình sự nghiệp theo định mức quy định tại Quyết định này.

3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Văn phòng Chính phủ (b/c);  - Bộ GDĐT (b/c);  - Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp (b/c);  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - VP UBND tỉnh: KTTH, HCTC,  CN&XDCB, LĐVP, Cổng TTĐT tỉnh;  - Lưu: VT, KGVX. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hương Giang** |